

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TT
TỈNH P

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

Bản án số: 33/2020/HSST
Ngày 22-7-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TT, TỈNH P

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Lương Viết Tú**

Các hội thẩm nhân dân: Ông **Đỗ Minh Thân**

Ông **Nguyễn Thành Lâm**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Lê Anh Xuân Ngọc**, là Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện TT, tỉnh P.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TT, tỉnh P tham gia phiên tòa: Bà **Hoàng Thị Thùy** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 22 tháng 7 năm 2020. Tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện TT, tỉnh P xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 36/2020/TLST-HS ngày 26 tháng 6 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 67/2020/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 7 năm 2020, đối với bị cáo:

Thoảng Văn T, sinh ngày 17/3/1993 tại huyện LN, tỉnh BG; Nơi cư trú: Xóm K, xã Đ, huyện LN, tỉnh BG; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá (học vấn): 9/12; Dân tộc: Hoa; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Thoảng Phạt P, SN 1949 và bà Lý Thị U, SN 1948; Có vợ: Vi Thị M, SN 1994 và 01 con, SN 2016; anh chị em ruột: Gia đình có 12 anh chị em, bị cáo là con thứ 12; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/3/2020. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh P. (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 09 giờ 35 phút ngày 19/3/2020, tại khu 6, xã TĐ, huyện TT, tỉnh P, Công an huyện TT kiểm tra, phát hiện Lê Hồng X đang có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy bằng hình thức tiêm trực tiếp vào cơ thể. Cơ quan công an đã mời người chứng kiến, kiểm tra thu giữ tại tay phải của X 01 xi lanh nhựa màu trắng loại 3ml/cc bên trong có bắm dính dung dịch màu hồng. Ngoài ra còn tạm giữ gần vị trí ngồi của X 01 mảnh giấy hai mặt đều màu trắng và 01 ống novocain. Công an huyện TT đã tiến hành lập biên bản vi phạm hành chính, niêm phong 01 xi lanh nhựa loại 3ml/cc bên trong có bắm dính dung dịch màu hồng và đưa X cùng người chứng kiến và các vật chứng liên quan về trụ sở Công an huyện TT để làm việc.

Tại cơ quan điều tra, X khai nhận loại ma túy mình đã sử dụng khi bị cơ quan công an kiểm tra là heroine có nguồn gốc do X và Đoàn Văn Y cùng góp tiền mua của Thoảng Văn T vào sáng ngày 19/3/2020 tại khu 5, thị trấn TH. Căn cứ lời khai của X, Cơ quan điều tra đã triệu tập Đoàn Văn Y. Tại Cơ quan điều tra, Y khai nhận vào buổi sáng ngày 19/3/2019, X có đến nhà Y rủ Y góp tiền để đi mua ma túy về cùng sử dụng, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên Y đồng ý. Sau đó X đưa cho Y 200.000đ, Y góp thêm 100.000đ rồi cùng nhau đi tìm mua ma túy. Khi Y và X đi đến khu 5, thị trấn TH thì gặp và nói chuyện với Thoảng Văn T. Qua việc nói chuyện, Y biết T có ma túy heroine để bán nên một mình Y đặt vấn đề hỏi và mua được của T 300.000đ tiền ma túy heroine. Sau khi mua được ma túy của T, Y và X cùng đi về nhà của Y. Tại đây, Y đưa cho X một phần số ma túy mua được, số ma túy còn lại Y đã sử dụng hết cho bản thân.

Căn cứ lời khai của X và Y cùng các tài liệu điều tra khác, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện TT thi hành Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Thoảng Văn T. Quá trình thi hành Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp, T tự giác giao nộp 02 gói giấy đều có mặt ngoài màu trắng, mặt trong màu vàng, bên trong hai gói giấy đều có chứa chất bột cục màu trắng; 01 chứng minh nhân dân mang tên Thoảng Văn T và tiền Việt Nam 300.000đ.

Để có căn cứ giải quyết vụ việc, ngày 19/3/2020, Cơ quan điều tra Công an huyện TT ra Quyết định trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh P giám định mẫu dung dịch màu hồng bám dính trong 01 xi lanh nhựa loại 3ml/cc thu giữ của Lê Hồng X và chất bột cục màu trắng trong 02 gói giấy thu giữ của Thoảng Văn T. Tại bản Kết luận giám định số 356/KLGD ngày 22/3/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh P kết luận:

*“- Mẫu dung dịch màu hồng bám dính trong xi lanh nhựa (niêm phong trong bì ghi vật chứng thu giữ của Lê Hồng X) gửi giám định có tìm thấy **ma túy**, loại **Heroine**.*

*- Mẫu chất bột, cục màu trắng chưa bên trong 02 gói giấy (niêm phong trong bì ghi vật chứng thu giữ của Thoảng Văn T) gửi giám định là ma túy, loại **Heroine**, có khối lượng là: **0,072gam**”*

Hoàn trả lại 01 xi lanh nhựa màu trắng loại 3ml/cc và 0,052 gam chất bột cục màu trắng là mẫu vật còn lại sau khi giám định, cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định được niêm phong.

Heroine là chất ma túy nằm trong danh mục I, số thứ tự 09, Nghị định số 73/2018/NĐ- CP ngày 15/5/2018 của Chính Phủ.

Tại cơ quan điều tra, Thoảng Văn T khai nhận hành vi bán trái phép chất ma túy như sau:

Trong thời gian lao động tự do tại thành phố HN, T có quen một người đàn ông chỉ biết tên T1, sinh năm 1982 nhà ở huyện TT. Buổi chiều ngày 18/3/2020, T1 có mời T về nhà mình tại huyện TT để chơi. Đến khoảng 08 giờ ngày 19/3/2020, T1 rủ T đi bán ma túy, do nể T1 và đang cần tiền để chi tiêu cá nhân nên T đồng ý đi bán ma túy. T1 đưa cho T 03 gói giấy mặt ngoài màu trắng bên trong chứa chất bột, cục màu trắng, T biết đây là ma túy heroine nên cầm và cất vào túi áo khoác đang mặc rồi cùng T1 đi đến một quán nước ven đường gần Trung tâm y tế huyện TT. Tại đây, T1 vào quán uống nước còn T đi bộ theo đường tỉnh lộ 316 hướng về thành phố HN. Khi đi đến đoạn đường thuộc địa

phận khu 5, thị trấn TH, huyện TT, T có gặp Lê Hồng X và Đoàn Văn Y. Quá trình nói chuyện, Y biết T là người sử dụng ma túy và có ma túy bán nên một mình Y đứng ra hỏi mua của T 300.000đ tiền ma túy heroine. T đồng ý bán ma túy cho Y, Y đưa cho T 300.000đ tiền Việt Nam (*gồm 01 tờ tiền polime mệnh giá 200.000đ và 01 tờ tiền polime mệnh giá 100.000đ*). T nhận 300.000đ Y đưa rồi bán cho Y 01 gói ma túy heroine có đặc điểm là gói giấy mặt ngoài màu trắng. Trong quá trình đưa 01 gói ma túy heroine cho Y, một phần ma túy trong gói bị rơi ra nên T đã lấy một mảnh giấy hai mặt màu trắng có sẵn trong gói phần ma túy vừa bị rơi ra thành 01 gói ma túy nữa rồi đưa cả 02 gói ma túy cho Y. Sau khi mua được 02 gói ma túy của T, Y cùng X đi về nhà Y. Tại đây, Y đưa cho X 01 gói ma túy, gói ma túy còn lại Y sử dụng hết cho bản thân. Đối với X, khi nhận gói ma túy mua được do Y đưa, X mang đến khu vực bãi đất trống gần nhà văn hóa khu 6, xã Thạch Đồng, huyện TT để sử dụng thì bị lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện như đã nêu trên.

Đối với Thoảng Văn T, sau khi bán ma túy cho Y, T tiếp tục đi bộ theo đường tỉnh 316 về hướng thành phố HN, khi đi đến đoạn đường thuộc địa phận khu 5, xã Xuân Lộc, huyện TT thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TT thi hành Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với T và thu giữ 02 gói giấy đều có mặt ngoài màu trắng, mặt trong màu vàng, bên trong 02 gói giấy đều có chứa chất bột cục màu trắng là ma túy heroine do T tự nguyện giao nộp cùng 300.000đ tiền Việt Nam và 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Thoảng Văn T, Tại cơ quan điều tra, T khai nhận hành vi bán trái phép ma túy cho Đoàn Văn Y như đã nêu trên. Số tiền 300.000đ bị tạm giữ là của T do bán ma túy cho Y mà có. Về 02 gói ma túy heroine bị thu giữ khi thi hành lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp, T khai nhận số ma túy trên là của T cất giữ với mục đích để bán.

Bản cáo trạng số 38/CT-VKSTT ngày 25/6/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện TT, tỉnh P truy tố bị cáo Thoảng Văn T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại Khoản 1, Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà hôm nay Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện TT vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

** Căn cứ vào: Khoản 1, Điều 251; Điểm s, Khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự.*

** Tuyên bố: Bị cáo Thoảng Văn T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.*

** Xử phạt bị cáo Thoảng Văn T từ 27 tháng tù đến 30 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 19/3/2020.*

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

** Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.*

- Tịch thu số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) của bị cáo T để sung ngân sách nhà nước.

- Tịch thu và tiêu hủy: 02 bì niêm phong số 356/KLGD của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh P là mẫu vật còn lại sau giám định; 01 vỏ ống novocain; 01 mảnh giấy hai mặt màu trắng.

- Trả lại cho bị cáo T 01 chứng minh nhân dân mang tên Thoảng Văn T.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của các bị cáo;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã nêu, thừa nhận nội dung cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, không oan sai. Lời khai nhận của bị cáo tại cơ quan điều tra và lời khai tại phiên tòa hôm nay đều thống nhất với nhau, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và phù hợp với vật chứng đã thu giữ, bản kết luận giám định cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ cơ sở kết luận:

Ngày 19/3/2020, tại khu 5, thị trấn TH, huyện TT, tỉnh P, Thoảng Văn T đã có hành vi bán trái phép 01 gói ma túy heroine cho Đoàn Văn Y thu được số tiền 300.000đ. Ngoài ra, Thoảng Văn T còn tàng trữ trái phép 02 gói ma túy heroine với trọng lượng 0,072 gam nhằm mục đích để bán bị cơ quan công an huyện TT kiểm tra, phát hiện. Do vậy hành vi của T đã cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại Khoản 1, Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Khoản 1, Điều 251 Bộ luật hình sự quy định: “1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm”.

[2] Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Việc mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo đã, ảnh hưởng đến việc duy trì trật tự trị an trên địa bàn, gây nên sự bất bình, lo lắng trong quần chúng nhân dân. Bởi lẽ Ma túy không những làm hủy hoại đến sức khỏe con người mà còn là nguồn gốc phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Do vậy cần phải xét xử có hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo thấy rằng:

Trước lần phạm tội này bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 BLHS.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại Điểm s, Khoản 1, Điều 51 BLHS.

Tuy nhiên do tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội nên cần thiết áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có đủ điều kiện cải tạo giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt.

[3] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại Khoản 5, Điều 251 BLHS thì bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đồng đến 500.000.000đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Tuy nhiên HĐXX xét thấy bị cáo không có tài sản riêng có giá trị nên miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

[4] Về xử lý vật chứng:

Đối với số tiền bị cáo T bán trái phép chất ma túy cho Y là 300.000đ đây là số tiền thu lời bất chính cần tịch thu để sung ngân sách Nhà nước.

Đối với 02 bì niêm phong số 356/KLGĐ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh P là mẫu vật còn lại sau giám định (gồm có: 01 xi lanh nhựa màu trắng loại 3ml/cc và 0,052 gam chất bột cục màu trắng); 01 vỏ ống Novocain, 01 mảnh giấy

hai mặt màu trắng là vật cấm lưu hành và không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 chứng minh nhân dân mang tên Thoảng Văn T đây là giấy tờ cá nhân của T tạm giữ trong quá trình điều tra nên cần trả lại cho bị cáo T.

[5] Về nguồn gốc số ma túy T bán cho Đoàn Văn Y và 0,072 gam ma túy heroine T tàng trữ nhằm mục đích để bán, T khai do một người nam giới chỉ biết tên T1, sinh năm 1982 nhà ở gần cây xăng xã Thạch Đồng, huyện TT đưa cho T để T đi bán. T không biết họ tên, địa chỉ, số điện thoại của T1. Bên cạnh đó, đây là lần đầu tiên T đến huyện TT, tỉnh P nên không nhớ địa chỉ cũng như đường đi đến nhà của T1. Trên cơ sở lời khai của T, cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh, rà soát tại các địa bàn như nội dung T đã khai. Qua xác minh, không phát hiện người đàn ông có đặc điểm như thông tin T cung cấp. Ngoài lời khai của T thì không có tài liệu, chứng cứ khác để chứng minh vai trò của đối tượng T1 trong vụ án nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TT không có căn cứ để xác minh, làm rõ.

[6] Đối với Lê Hồng X, SN 1989; địa chỉ: Khu 6, xã Thạch Đồng, huyện TT, tỉnh P; Đoàn Văn Y, SN 1986; địa chỉ: Khu 6, thị trấn TH, huyện TT, tỉnh P. Bản thân X và Y là các đối tượng nghiện chất ma túy, là người sử dụng chất ma túy mua của T, Công an huyện TT ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “*Sử dụng trái phép chất ma túy*” là phù hợp.

[7] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm; Bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[8] Các quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố là hợp pháp. Đề nghị của Kiểm sát viên VKSND huyện TT tại phiên tòa hôm nay là có căn cứ và đúng pháp luật nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

* Căn cứ vào Khoản 1, Điều 251; Điểm s, Khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự.

* **Tuyên bố:** Bị cáo Thoảng Văn T phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

* **Xử phạt:** Bị cáo Thoảng Văn T **27(hai mươi bảy)** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 19/3/2020.

* **Về hình phạt bổ sung:** Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo theo quy định tại Khoản 5, Điều 251 Bộ luật hình sự.

* **Về xử lý vật chứng:** Căn cứ vào Khoản 1, Điều 47 Bộ luật hình sự; Khoản 2, 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu số tiền 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) của bị cáo T để sung vào ngân sách Nhà nước.

- Tịch thu và tiêu hủy: 02 bì niêm phong số 356/KLGD của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh P là mẫu vật còn lại sau giám định:

Bì số 01 trong đó có 01 xi lanh nhựa màu trắng loại 3ml/cc cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định được niêm phong, dán kín có 05 hình dấu tròn màu đỏ của phòng KTHS- Công an tỉnh P và chữ ký của các thành phần liên quan tại các mép dán.

Bì số 02: trong đó có 0,052gam chất bột, cục màu trắng cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định được niêm phong, dán kín có 05 hình dấu tròn màu đỏ của

phòng KTHS- Công an tỉnh P và chữ ký của các thành phần liên quan tại các mép dán.

- Tịch thu tiêu hủy 01 vỏ ống Novocain; 01 mảnh giấy hai mặt màu trắng.
- Trả lại cho bị cáo T 01 chứng minh nhân dân mang tên Thoỏng Văn T.

Các vật chứng trên, hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện TT, tỉnh P đang quản lý.

*** Về án phí:** Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Thoỏng Văn T phải chịu 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

***Về quyền kháng cáo:** Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án Bị cáo được quyền kháng cáo Bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh P xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Bị cáo; Người có QLNVLQ;
- VKSND huyện TT,
- VKSND tỉnh P;
- Công an huyện TT;
- CQ THAHS Công an huyện TT;
- UBND xã Đ, huyện LN, tỉnh BG (TB);
- Chi cục THADS huyện TT;
- Sở Tư pháp tỉnh P;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lương Viết Tú